

# “Xanh chỉ số, đỏ tài khoản”...

Xem thêm 

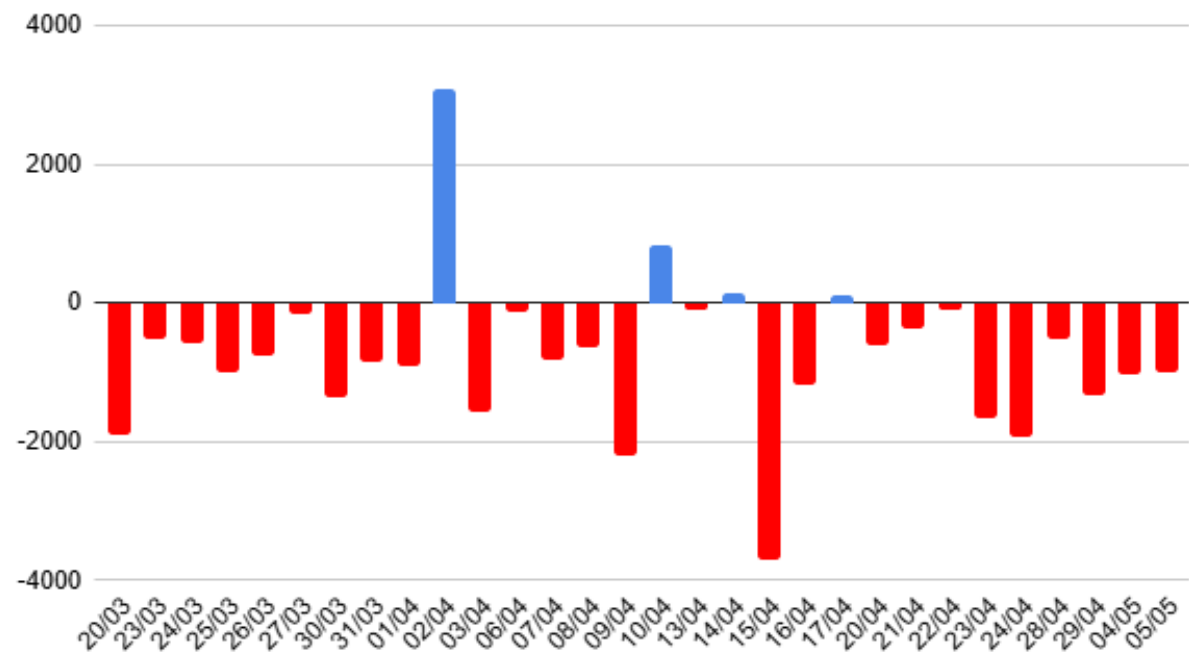
**Bộ phận Phân tích & Đầu tư**  
Research & Proprietary trading



## Đồ thị kỹ thuật VN-Index



## Giao dịch khối ngoại

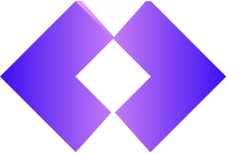


## Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 05/05 ghi nhận phiên phục hồi mạnh về điểm số sau nhịp rung lắc đầu phiên, trong bối cảnh lực cầu quay trở lại nhưng chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. VN-Index mở cửa giằng co nhẹ trong phiên sáng, sau đó bật tăng rõ rệt về cuối phiên khi dòng tiền nhập cuộc mạnh hơn tại các mã trụ. Kết thúc phiên, VN-Index tăng **20,79** điểm **(+1,12%)** lên mức **1.874,85** điểm, tiến sát vùng đỉnh lịch sử. Tuy nhiên, độ rộng thị trường vẫn nghiêng tiêu cực với 97 mã tăng so với 213 mã giảm, cho thấy sự phân hóa mạnh.
- **Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là bộ đôi VIC và VHM đóng góp phần lớn mức tăng cho chỉ số. Nhóm dầu khí tiếp tục giao dịch khởi sắc với BSR và PVT tăng mạnh 5-7%, trong khi PVD và PVS cũng ghi nhận mức tăng tích cực. Bên cạnh đó, nhóm tiện ích và vận tải biển duy trì đà tăng ổn định với các mã như POW, GAS, GMD và HAH.
- **Ở chiều ngược lại**, phần lớn các nhóm ngành chịu áp lực điều chỉnh. **Nhóm bất động sản** phân hóa mạnh khi VIC, VHM, VRE tăng tốt nhưng các mã midcap như NVL giảm sàn, KDH, NLG, DIG giảm 1-3%. **Nhóm ngân hàng** diễn biến kém tích cực với đa số cổ phiếu giảm điểm, ngoại trừ một vài mã như VPB, LPB giữ được sắc xanh. Tương tự, các nhóm chứng khoán, thép, hóa chất và khu công nghiệp đều giao dịch thận trọng và nghiêng về giảm giá.
- **Đánh giá:** Phiên tăng điểm cho thấy thị trường đang nỗ lực duy trì xu hướng hồi phục, tuy nhiên đà tăng hiện tại phụ thuộc lớn vào nhóm cổ phiếu trụ và chưa có sự lan tỏa rõ rệt....

## Phân tích kỹ thuật

- VN-Index hình thành nền tảng dao động trong vùng 1.850-1.880, tạo chuỗi nền dạng Railroad Track quanh vùng đỉnh cũ, cho thấy trạng thái giằng co mạnh giữa bên mua và bán. MACD vẫn nằm trên đường tín hiệu, duy trì xu hướng tăng ngắn hạn, tuy nhiên histogram thu hẹp dần trong vùng dương phản ánh động lượng tăng đang suy yếu. RSI duy trì trên ngưỡng trung tính nhưng chững lại, lực mua không còn quá mạnh.
  - **Kịch bản 1 (50%)** VN-Index tiếp tục giằng co rung lắc trong vùng 1.850-1.880 điểm.
  - **Kịch bản 2 (50%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.800 - 1.820 điểm (Ngưỡng tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH - THẬN TRỌNG, trong bối cảnh VN-Index dù tăng mạnh nhưng đang tiến sát vùng kháng cự 1.880 - 1.920 điểm và đà tăng chủ yếu đến từ nhóm vốn hóa lớn.
  - **MUA** Chỉ nên giải ngân thăm dò với tỷ trọng nhỏ trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc trong phiên, ưu tiên các cổ phiếu có nền tích lũy tốt, thanh khoản cải thiện và vẫn giữ xu hướng tăng ngắn hạn. Tập trung vào các nhóm đang thu hút dòng tiền như dầu khí, tiện ích, hoặc một số cổ phiếu đầu ngành có sức mạnh giá tốt, nhưng tránh mua đuổi khi giá đã tăng mạnh.
  - **BÁN** Tiếp tục chốt lời từng phần ở cổ phiếu đạt mục tiêu hoặc suy yếu, ưu tiên giảm tỷ trọng nhóm bất động sản và vốn hóa lớn; cơ cấu khỏi các mã tăng nóng hoặc có tín hiệu phân phối.....



Thông tin cổ phiếu

• Giá ngày 05/05/2026	65.90
• <b>Vùng mua/bán tiềm năng</b>	<b>58-60</b>
• <b>Giá chốt lời</b>	<b>68-70</b>
• <b>Giá cắt lỗ</b>	<b>53</b>
• Vốn hóa (tỷ đồng)	11,396.21
• SLCP lưu hành (cp)	172,931,920
• KLGD BQ 10 phiên	418,050
• Giá sổ sách	18.72
• EPS hiện tại	3.32
• P/E	19.82

TRUNG LẬP

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

**Chấp nhận “hy sinh” lợi nhuận ngắn hạn để xây nền cho chu kỳ tăng trưởng mới**

- VTP đang chủ động đánh đổi tăng trưởng lợi nhuận trong năm 2026 để tập trung đầu tư hạ tầng và tái cấu trúc mô hình kinh doanh, một chiến lược mang tính bản lề cho giai đoạn phát triển dài hạn. Mặc dù kế hoạch LNST chỉ đi ngang và kết quả quý 1 chịu áp lực chi phí, nền tảng doanh thu vẫn duy trì ổn định, đặc biệt ở các mảng cốt lõi. Điều này cho thấy nhu cầu thị trường không suy yếu, mà lợi nhuận bị “nén” tạm thời do chi phí đầu tư. Khi các dự án lớn đi vào vận hành và chi phí được hấp thụ dần, biên lợi nhuận có dư địa cải thiện rõ rệt. Đây là giai đoạn tích lũy điển hình trước khi bước vào chu kỳ tăng trưởng mạnh hơn từ 2027 trở đi.

**Mảng logistics tích hợp trở thành động lực tăng trưởng trung - dài hạn**

- VTP đang chuyển dịch từ doanh nghiệp chuyển phát truyền thống sang mô hình logistics tích hợp, với trọng tâm là kho bãi và vận tải – các mảng có biên lợi nhuận cao hơn. Hàng loạt dự án quy mô lớn như trung tâm logistics Hưng Yên, Đà Nẵng hay Logistics Park Lạng Sơn đang được triển khai, tạo nền tảng mở rộng năng lực vận hành. Đáng chú ý, xu hướng thuê ngoài logistics tại Việt Nam còn rất lớn khi phần lớn doanh nghiệp vẫn tự vận hành, mở ra dư địa tăng trưởng dài hạn cho VTP. Việc nâng tỷ trọng kho bãi và vận tải lên 30% doanh thu vào năm 2030 sẽ giúp cải thiện chất lượng lợi nhuận. Đây là bước chuyển mang tính chiến lược, giúp doanh nghiệp tiến gần hơn đến chuỗi giá trị logistics toàn diện.

**Mảng chuyển phát duy trì vai trò “xương sống”, hưởng lợi từ thương mại điện tử**

- Dù định hướng giảm dần tỷ trọng, chuyển phát vẫn là trụ cột đóng góp doanh thu lớn nhất cho VTP trong nhiều năm tới. Thị trường thương mại điện tử Việt Nam duy trì tốc độ tăng trưởng cao, tạo nguồn cầu ổn định cho dịch vụ giao nhận. VTP đang lựa chọn chiến lược khác biệt khi tập trung vào phân khúc hàng nặng, nơi cạnh tranh thấp hơn và yêu cầu vận hành cao hơn. Đồng thời, các giải pháp như Smart Box hay nền tảng Vipo Mall giúp nâng cao hiệu suất giao hàng và trải nghiệm khách hàng. Những cải tiến này không chỉ bảo vệ thị phần mà còn mở ra khả năng cải thiện biên lợi nhuận trong dài hạn.
- Kết quả kinh doanh quý 1 tạo nền tảng cho khả năng vượt kế hoạch năm.**
- Quý 1/2026 ghi nhận bức tranh kém tích cực khi doanh thu thuần đạt 4,8 nghìn tỷ đồng (-6% YoY), trong khi LNST sau lợi ích CĐTTS chỉ đạt 39 tỷ đồng (-44% YoY), phản ánh rõ áp lực chi phí trong ngắn hạn.
- Phân tích kỹ thuật.** Cổ phiếu VTP đang trong nhịp điều chỉnh sâu và tiệm cận hỗ trợ mạnh của các đáy cũ.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	03/04/2026	HHV	TRUNG LẬP	Xây lắp	11-11.5	13-13.5	10	13%
2	06/04/2026	TLG	TRUNG LẬP	Bán lẻ	43-45	50-52	40	16.2%
3	07/04/2026	HAH	CHỜ MUA	Cảng biển	50-53	60-65	46	20%
4	08/04/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	27-28	31-32	25	14.8%
5	09/04/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	29-30	32-33	27	10.3%
6	10/04/2026	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	12.5-13.5	15-16	11	20%
7	13/04/2026	PLX	CHỜ MUA	Dầu khí	38-40	48-50	35	26%
8	14/04/2026	IJC	CHỜ MUA	Hạ tầng	10-10.6	11.5-12	9.5	15%
9	15/04/2026	BMP	CHỜ MUA	VLXD	135-140	163-170	125	20.7%
10	16/04/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	42-44	52-54	39	23.8%
11	17/04/2026	MSN	CANH MUA	Bán lẻ	77-80	85-90	70	10.3%
12	20/04/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	83-85	93-95	78	12.04%
13	21/04/2026	SSI	CHỜ MUA	Chứng khoán	28-29	33-34	26	17.8%
14	22/04/2026	VPX	TRUNG LẬP	Chứng khoán	26-27	30-31	24	15.3%
15	23/04/2026	VPB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	25-26	28-29	23	12%
16	24/04/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	60-62	70-72	56	16.7%
17	28/04/2026	TCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	32-33	35-36	30	9.3%
18	29/04/2026	ACB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	22-23	24-25	20	9.09%
19	04/05/2026	DPM	CHỜ MUA	Phân bón	25-26	30-31	23	20%
20	05/05/2026	PVD	CHỜ MUA	Dầu khí	28-29	36-37	26	28%
21	06/05/2026	VTP	TRUNG LẬP	Logistics	58-60	68-70	53	17.2%



## Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

## Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	19.35	20%	-10.00%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	45.2	20%	-10.50%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	14.35	10%	-12.50%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.4	10%	-16.76%

## Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



### Thị trường thế giới

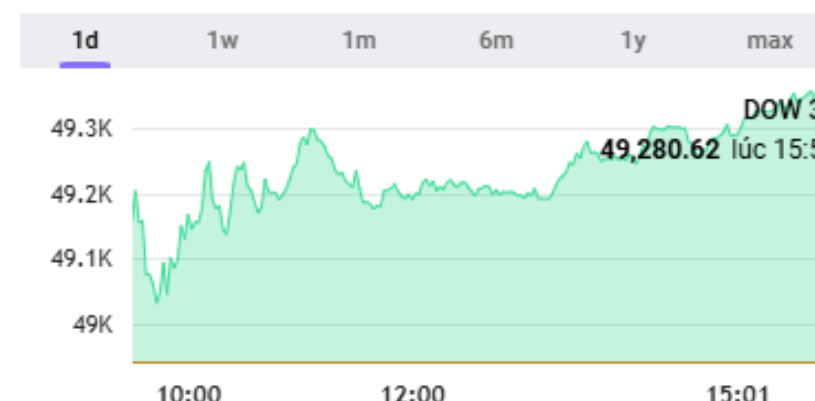
- **S&P 500 lại lập đỉnh mới.** Khép phiên ngày 05/05, chỉ số S&P 500 tăng 0.81%, lập đỉnh lịch sử mới và đóng cửa ở mức 7,259.22 điểm. Nasdaq Composite tăng 1.03%, cũng chạm mức cao kỷ lục 25,326.13 điểm. Dow Jones tăng 356.35 điểm, tương đương 0.73%, lên 49,298.25 điểm.
- **Nợ công Mỹ vượt 100% GDP, triển vọng tài khóa kém tích cực.** Nợ công Mỹ đã vượt mốc 100% GDP, phản ánh tình trạng tài khóa ngày càng chịu áp lực khi quy mô nợ tăng nhanh trong khi thâm hụt ngân sách vẫn ở mức cao. Chi phí lãi vay gia tăng đang chiếm tỷ trọng lớn hơn trong ngân sách, làm thu hẹp dư địa cho các chính sách hỗ trợ kinh tế. Dù chưa tạo ra rủi ro tức thời, xu hướng này cho thấy tính bền vững tài khóa đang suy yếu rõ rệt. Trong dài hạn, nếu không có điều chỉnh chính sách, nợ công tiếp tục tăng có thể gây áp lực lên lãi suất, tăng trưởng và ổn định tài chính.

### Thị trường trong nước

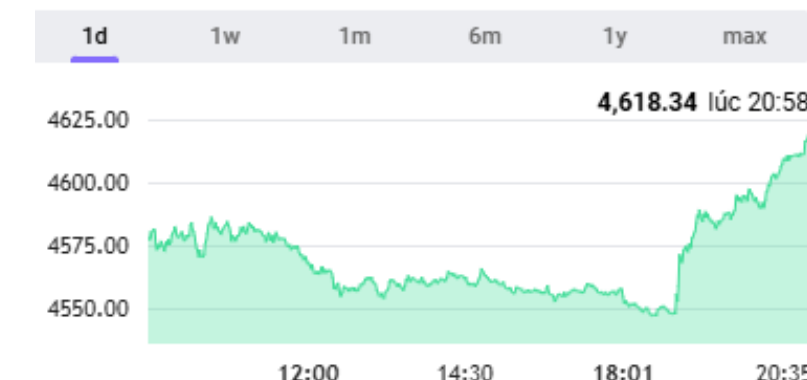
- **Chính phủ yêu cầu giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ kinh tế.** Chính phủ yêu cầu hệ thống ngân hàng tiếp tục giảm lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và thúc đẩy phục hồi kinh tế trong bối cảnh hiện nay. Dù mặt bằng lãi suất đã giảm so với trước, cơ quan điều hành nhấn mạnh cần hạ thêm để cải thiện khả năng tiếp cận vốn và kích thích sản xuất – kinh doanh. Đồng thời, các ngân hàng được định hướng tiết giảm chi phí, thu hẹp chênh lệch lãi suất đầu vào – đầu ra để chia sẻ với nền kinh tế.
- **NHNN đề xuất nói quy định tiền gửi KBNN, hỗ trợ thanh khoản ngân hàng.** Ngân hàng Nhà nước đề xuất nói lỏng quy định về tiền gửi Kho bạc Nhà nước nhằm hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống ngân hàng trong bối cảnh huy động vốn còn áp lực. Thay vì loại bỏ hoàn toàn, dự thảo cho phép chỉ loại trừ một phần tiền gửi khi tính các chỉ tiêu an toàn, qua đó giúp giảm áp lực lên nguồn vốn. Động thái này được kỳ vọng sẽ hạn chế xu hướng tăng lãi suất huy động và tạo dư địa mở rộng tín dụng. Đồng thời, chính sách phản ánh cách điều hành linh hoạt hơn nhằm cân bằng giữa ổn định hệ thống và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

### Thị trường hàng hóa

- **Giá dầu giảm 4% khi Mỹ khẳng định lệnh bắn liên tục với Iran vẫn được duy trì.** Giá dầu giảm trong ngày 05/05 sau khi Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Pete Hegseth cho biết lệnh bắn liên tục giữa Mỹ và Iran vẫn còn hiệu lực, qua đó làm cho hạn chế của giới đầu tư. Khép phiên bản ngày 05/05, hợp đồng dầu Brent tương lai giảm khoảng 4% xuống 109,87 USD/thùng, trong khi dầu WTI của Mỹ giảm gần 4% xuống 102,27 USD/thùng. Trước đó, giá dầu đã tăng hơn 4% trong phiên 04/05 khi lệnh bắn liên tục giữa Mỹ và Iran có dấu hiệu rạn nứt. Iran đã phóng máy bay không người lái và tên lửa vào UAE, trong khi Washington biết đã đánh chìm các tàu của Iran tại eo biển Hormuz - tuyến vận tải chiến lược. Tướng Dan Caine, Chủ tịch Hội đồng Tham mưu trưởng Liên quân Mỹ, biết các cuộc tấn công của Iran vẫn “chưa vượt ngưỡng để kích hoạt lại các hoạt động chiến đấu quy mô lớn”. Ông Hegseth cũng khẳng định “lệnh liên tục bắn chưa kết thúc”.



Index	Value	Change	% Change
Dow 30	49,298.25	+356.35	+0.73%
Dow 30 Futures	49,398.50	+100.20	+0.2%
Nasdaq Futures	28,155.90	+140.80	+0.5%
S&P 500 Futures	7,277.30	+18.10	+0.25%
Nikkei 225	59,513.12	+228.20	+0.38%
Shanghai	4,112.16	+4.64	+0.11%
Hang Seng	25,898.61	-197.27	-0.76%
KOSPI	7,327.13	+390.14	+5.62%
FTSE 100	10,219.11	-144.82	-1.4%
FTSE 100 Futures	10,311.80	+38.90	+0.38%



Commodity	Value	Change	% Change
XAU/USD	4,618.71	+61.16	+1.34%
Gold	4,629.71	+61.21	+1.34%
Copper	6.0203	+0.0316	+0.53%
Brent Oil	108.64	-1.79	-1.62%
London Sugar	452.20	+5.70	+1.28%
Silver	74.880	+1.299	+1.77%
Crude Oil WTI	100.99	-1.28	-1.25%
Platinum	1,997.50	+30.20	+1.54%
London Coffee	3,378.00	+14.00	+0.42%
US Wheat	626.10	-2.40	-0.38%
US Corn	478.63	-1.13	-0.23%



**HPG: Hòa Phát chốt ngày trả cổ tức tiền mặt**

- HPG dự kiến chi hơn 3.800 tỷ đồng trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 5% (500 đồng/cp), chốt danh sách ngày 12/5 và thanh toán vào 3/6/2026. Tổng mức cổ tức năm 2025 là 15%, gồm 10% cổ phiếu và 5% tiền mặt. Ban lãnh đạo cho biết duy trì mức chi tiền mặt thấp nhằm ưu tiên nguồn lực cho dự án Dung Quất 2 và các kế hoạch đầu tư lớn. Nhóm cổ đông liên quan đến Chủ tịch Trần Đình Long nắm hơn 35% vốn, dự kiến nhận khoảng 1.300 tỷ đồng cổ tức trong đợt này.

**HSG: Hoa Sen báo lãi quý II sụt giảm 42% trước sức ép từ 8.200 tỷ đồng nợ vay ngắn hạn**

- HSG ghi nhận doanh thu quý II niên độ 2025-2026 tăng nhẹ 6% lên 8.967 tỷ đồng, nhưng lợi nhuận sau thuế giảm mạnh 42% còn 118,6 tỷ do biên gộp suy giảm và chi phí tài chính tăng cao. Lũy kế 6 tháng, lợi nhuận giảm 51%. Nguyên nhân chính đến từ nợ vay ngắn hạn tăng mạnh kéo chi phí lãi vay tăng 139%, trong khi doanh thu tài chính giảm sâu. Hàng tồn kho vượt 10.000 tỷ khiến dòng tiền kinh doanh âm hơn 2.100 tỷ.

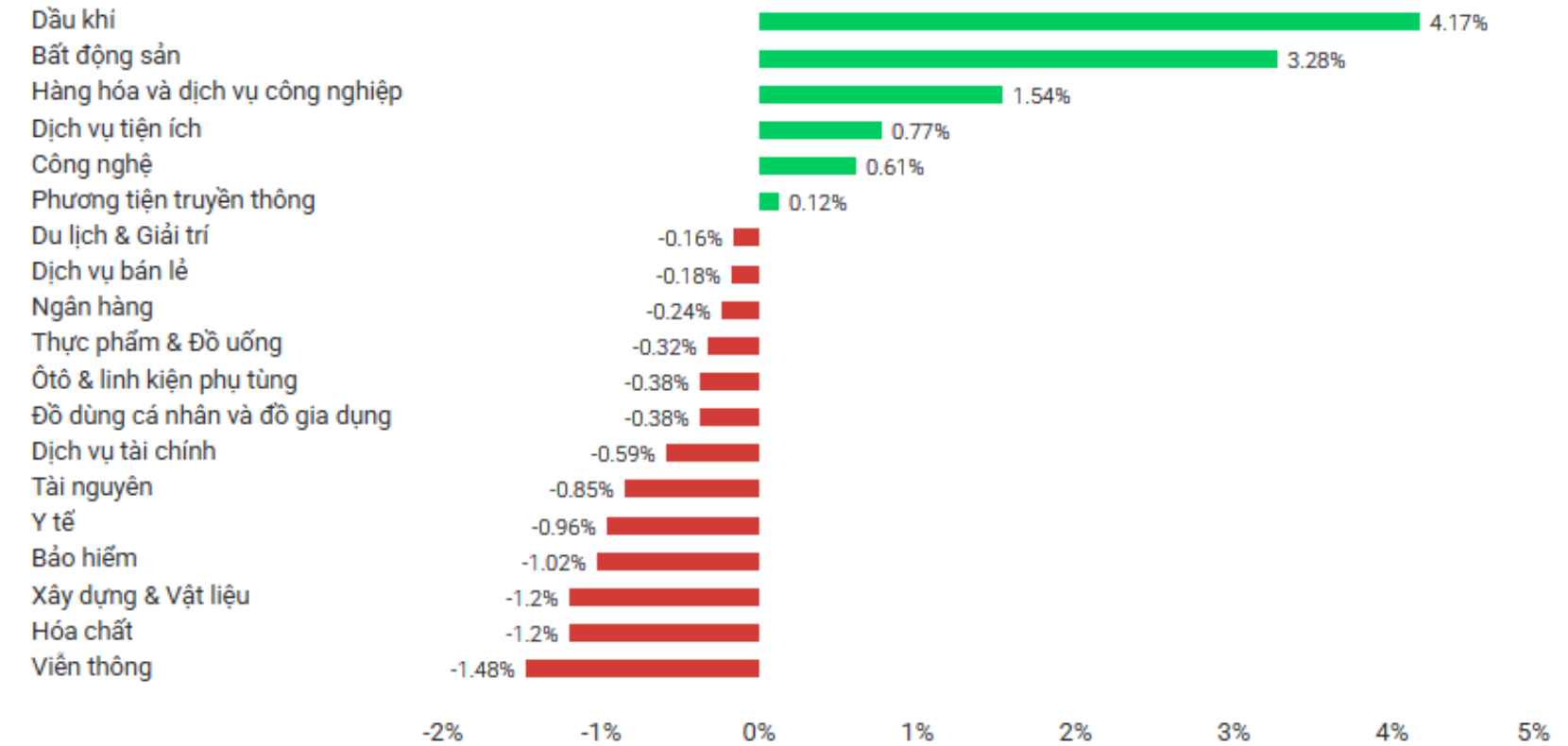
**MCH: Masan Consumer trở lại quỹ đạo tăng trưởng hai chữ số**

- MCH ghi nhận kết quả kinh doanh quý I/2026 tích cực với doanh thu đạt 8.472 tỷ đồng (+13,1% YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 1.800 tỷ (+11,5%), duy trì biên lợi nhuận cao ~21%. Tăng trưởng đến từ nhiều ngành hàng như gia vị, thực phẩm tiện lợi và đặc biệt là hóa mỹ phẩm (+34%), cho thấy sự lan tỏa đồng đều thay vì phụ thuộc vào một mảng. Mô hình phân phối Retail Supreme tiếp tục mở rộng mạnh, giúp tăng độ phủ điểm bán và cải thiện hiệu quả vận hành, qua đó giữ ổn định chi phí và nâng cao chất lượng lợi nhuận. Trong bối cảnh này, MCH tiếp tục đóng vai trò “cỗ máy tạo tiền” cốt lõi cho Tập đoàn Masan, góp phần củng cố dòng tiền và triển vọng tăng trưởng năm 2026.

**SAB: Lợi nhuận Q1 tăng 56% tạo nền tảng giúp SABECO bám sát mục tiêu 2026**

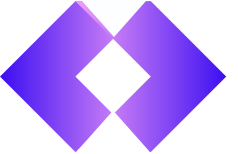
- SAB ghi nhận kết quả quý I/2026 tích cực với doanh thu 6.457 tỷ đồng (+11%) và lợi nhuận sau thuế 1.245 tỷ đồng (+56%), nhờ sản lượng phục hồi, điều chỉnh giá bán và kiểm soát chi phí hiệu quả. Biên lợi nhuận cải thiện rõ khi giá vốn chỉ tăng nhẹ, giúp lợi nhuận tăng nhanh hơn doanh thu. Kết quả này giúp doanh nghiệp hoàn thành khoảng 22% kế hoạch doanh thu và 25% mục tiêu lợi nhuận năm, tạo nền tảng tốt cho chiến lược tăng trưởng dựa trên chất lượng, tập trung vào tối ưu chi phí, nâng cấp danh mục sản phẩm và củng cố vị thế thị trường trong năm 2026.

**Tăng/ giảm ngành trong phiên**



**Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên**

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
GEE	106.80	6.90 (6.91%)	165.14	TDH	4.12	-0.31 (-7.00%)	2.41
ASP	6.51	0.42 (6.90%)	4.20	VNE	3.65	-0.27 (-6.89%)	2.17
PVT	23.75	1.50 (6.74%)	289.16	NVL	17.80	-1.30 (-6.81%)	595.81
HUB	14.45	0.90 (6.64%)	0.17	SRF	6.90	-0.50 (-6.76%)	0.10
VHM	151.20	9.20 (6.48%)	1,002.66	JVC	3.99	-0.23 (-5.45%)	1.61



**Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4 - 06/05/2026.**

- Các số liệu kinh tế tháng do Tổng cục Thống kê Việt Nam công bố thường bao gồm nhiều chỉ tiêu vĩ mô quan trọng như tăng trưởng sản xuất công nghiệp (IIP), tổng mức bán lẻ và tiêu dùng, kim ngạch xuất nhập khẩu cùng cán cân thương mại. Bên cạnh đó, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) phản ánh diễn biến lạm phát, trong khi dữ liệu về vốn đầu tư như FDI và đầu tư công cho thấy dòng vốn trong nền kinh tế. Các chỉ tiêu về lao động, việc làm cũng góp phần đánh giá sức khỏe kinh tế tổng thể. Đây là cơ sở để Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành chính sách và định hướng dòng tiền trên thị trường.

**MSCI công bố danh mục mới - 12/05/2026.**

- MSCI công bố danh mục chỉ số mới Phản ánh hoạt động nhanh chóng và cơ cấu định kỳ đối với các bộ chỉ tiêu toàn cầu hóa vốn hóa, thanh toán và tỷ lệ tự động chuyển nhượng. Đây là tình huống xảy ra khi thị trường quan tâm có thể hoạt động với các dòng vốn của các ETF và MSCI tham chiếu đầu tư, từ đó ảnh hưởng đến biến động giá và tài khoản của các phiếu bầu được thêm vào hoặc loại ra khỏi danh mục.

**Bảng lương phi nông nghiệp & Tỷ lệ thất nghiệp - Mỹ - 08/05/2026.**

- Báo cáo bảng lương phi nông nghiệp (Nonfarm Payrolls - NFP) và tỷ lệ thất nghiệp là những dữ liệu kinh tế quan trọng phản ánh sức khỏe của thị trường lao động Mỹ. Con số này chỉ ra tốc độ tạo công việc được xác định, mức độ ổn định của nền kinh tế và khả năng cung cấp thông tin đầu vào và nhu cầu tiêu dùng. Đây cũng là cơ sở quan trọng để Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đánh giá tình hình kinh tế và định hướng chính sách lãi suất. Kết quả công bố thường hoạt động mạnh mẽ ở thị trường tài chính toàn cầu, đặc biệt là USD, vàng, chứng khoán và trái phiếu.

**Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) & Chỉ số giá sản phẩm (PPI) - Trung Quốc - 11/05/2026.**

- Dữ liệu chỉ số giá tiêu dùng (CPI) và giá sản phẩm sản xuất (PPI) chỉ số của Trung Quốc là những thước đo quan trọng phản ánh tình trạng phi phân phối, nhu cầu tiêu dùng và sản phẩm sản xuất của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Số liệu này có ảnh hưởng lớn tới việc định hướng chính sách tiền tệ, phát triển kinh tế trưởng thành và tâm lý thị trường tài chính chính. Đồng thời, diễn biến biến số tại Trung Quốc cũng tác động đáng kể tới giá hàng hóa, chuỗi cung ứng và dòng vốn trên phạm vi toàn cầu.

**Lịch chốt quyền doanh nghiệp**

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	NAG	HNX	16/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
2	BWA	UPCoM	16/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP
3	QNS	UPCoM	16/04/26	28/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
4	CTD	HOSE	17/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
5	PTM	UPCoM	17/04/26	29/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
6	CDC	HOSE	17/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
7	SBT	HOSE	17/04/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6
8	PMC	HNX	21/04/26	06/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
9	TB8	UPCoM	21/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
10	TBC	HOSE	22/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	THS	HNX	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
12	S4A	HOSE	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
13	PMS	HNX	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,900 đồng/CP
14	SAF	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
15	SEB	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 4/2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
16	SEB	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
17	WSB	UPCoM	23/04/26	22/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
18	PNJ	HOSE	23/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
19	HMH	HNX	28/04/26	19/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
20	TJC	HNX	29/04/26	19/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 9,000 đồng/CP
21	EID	HNX	04/05/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
22	TIP	HOSE	04/05/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP
23	HSG	HOSE	04/05/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30
24	S55	HNX	04/05/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
25	MDG	HOSE	05/05/26	05/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
26	PDB	HNX	05/05/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
27	MTP	UPCoM	07/05/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
28	PEQ	UPCoM	08/05/26	28/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
29	SFN	HNX	11/05/26	12/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
30	SSC	HOSE	19/05/26	19/06/26	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



### Trung tâm Phân tích và Đầu tư

**Nguyễn Văn Thanh**

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

### Phân tích cơ bản

**Hoàng Ngọc Quyền**

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

### Chiến lược giao dịch

**Nguyễn Văn Thiệu**

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

### **Quan điểm phân tích**

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

### **Khuyến nghị**

**CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



## **Tuyên bố trách nhiệm**

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

## **Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha**

### **Hội sở chính**

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,  
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

### **Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh**

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

### **Chi nhánh Thanh Hoá**

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,  
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009